

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ KHU VỰC II

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

SỞ NỘI VỤ TÂY NINH

Số 203 - TB/HVCTKV II

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 5 năm 2021

Số: 4978
ĐẾN Ngày: 18/5
Chuyên: P. Tice ve
Ưu hồ sơ số: 10/20

THÔNG BÁO

Tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2021

Căn cứ Công văn số 346-CV/HVCTQG ngày 05/4/2021 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc thông báo chỉ tiêu đào tạo trình độ đại học và trình độ thạc sĩ năm 2021, Học viện Chính trị khu vực II (Học viện II) thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2021 như sau:

1. Hình thức, thời gian và địa điểm đào tạo

- Hình thức đào tạo: Chính quy không tập trung;
- Thời gian đào tạo: 24 tháng;
- Địa điểm đào tạo: Học viện Chính trị khu vực II, số 99 đường Man Thiện, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh

Học viện II làm đầu mối và phối hợp Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức tuyển sinh và thực hiện chương trình đào tạo các chuyên ngành sau:

STT	Chuyên ngành	Mã ngành	Chỉ tiêu
1	Chính sách công	8340402	30
2	Chính trị học	8310201	30
3	Kinh tế chính trị	8310102	30
4	Kinh tế phát triển	8310105	30
5	Lãnh đạo học	8340408	30
6	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	8229015	30
7	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	8380106	30
8	Pháp luật về quyền con người	8380109	30
9	Quản lý kinh tế	8340410	30
10	Xã hội học	9310301	30
11	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	8310202	30

3. Điều kiện dự thi

Thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) *Đối tượng tuyển sinh*

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cử đi học. Các trường hợp khác do Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh quyết định.

b) *Điều kiện về văn bằng*

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng hoặc phù hợp với ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ;

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần, ngành khác với ngành đăng ký dự thi phải có chứng chỉ học bổ sung kiến thức do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh cấp trước khi dự thi;

- Có bằng tốt nghiệp đại học được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài phù hợp, ngành gần, ngành khác với ngành dự thi và được Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

c) *Điều kiện về thâm niên công tác*

- Thí sinh dự thi có bằng tốt nghiệp ngành đúng, ngành phù hợp: Được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp đại học nếu xếp loại tốt nghiệp từ Khá trở lên. Trường hợp bằng tốt nghiệp xếp loại khác, phải có ít nhất 01 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực ngành đăng ký dự thi kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày đăng ký dự thi;

- Thí sinh dự thi có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần: Phải có ít nhất 01 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực ngành đăng ký dự thi kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày đăng ký dự thi;

- Thí sinh dự thi có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác: Phải có ít nhất 02 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực ngành đăng ký dự thi kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày nộp hồ sơ dự thi (*Chi tiết xem tại website www.hcma.hcma2.vn: Danh mục ngành đúng, phù hợp, ngành gần, ngành khác với ngành tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ của Học viện*). Trường hợp đặc biệt do Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh xem xét quyết định.

d) *Điều kiện về sức khỏe*: Đủ sức khỏe để học tập và công tác (*có giấy chứng nhận sức khỏe của Bệnh viện đa khoa cấp huyện trở lên*).

e) *Điều kiện về hồ sơ*: Nộp đầy đủ hồ sơ theo mẫu và đúng thời gian quy định của Học viện II.

4. Môn thi tuyển

a) Thí sinh dự thi phải tham gia dự kỳ thi tuyển sinh do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức, gồm 03 môn: Cơ sở ngành, cơ bản và ngoại ngữ (xem Phụ lục I).

b) Miễn thi môn ngoại ngữ

Miễn thi môn ngoại ngữ đối với thí sinh thuộc một trong các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài và được Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận;
- Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;
- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;
- Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tối thiểu từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi hoặc chứng chỉ tương đương (xem Phụ lục II);

Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng tuyển sinh sẽ thẩm định chứng chỉ hoặc thành lập Hội đồng kiểm tra năng lực ngoại ngữ của các thí sinh đã có chứng chỉ. Kết quả kiểm tra sẽ được sử dụng làm kết quả chính thức để xét miễn thi đầu vào về ngoại ngữ tại Học viện II hoặc hủy kết quả thi, xét đầu vào nếu phát hiện các sai phạm.

Lưu ý: Trường hợp người dự tuyển có nhu cầu thi để đạt chuẩn trình độ này, căn cứ số lượng đăng ký (theo mẫu), Học viện II phối hợp với Học viện Báo chí và Tuyên truyền mở lớp, ôn thi, thi và cấp chứng chỉ theo quy định. Thời gian tiếp nhận đăng ký: **trước ngày 24/7/2021**, hồ sơ gửi về Học viện Chính trị khu vực II, số 99 đường Man Thiện, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Đối tượng và chính sách ưu tiên

a) Đối tượng ưu tiên

- Thí sinh có thời gian công tác liên tục từ 02 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực I trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành và phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;
- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

- Con liệt sĩ;
- Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;
- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học.

b) Chính sách ưu tiên

- Hoàn thành chương trình đào tạo thạc sĩ, học viên có đủ điều kiện theo quy định sẽ được tham dự các khóa học hoàn chỉnh để nhận bằng cao cấp lý luận chính trị.

- Thí sinh dự thi thuộc đối tượng ưu tiên được cộng vào kết quả thi 10 điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) và cộng 1 điểm (thang điểm 10) cho môn cơ bản hoặc môn cơ sở ngành.

Lưu ý: Các giấy tờ xác nhận đối tượng ưu tiên, chứng chỉ ngoại ngữ để xét miễn thi, cộng điểm thi phải nộp cùng với hồ sơ đăng ký dự thi và trong thời hạn nộp hồ sơ theo thông báo tuyển sinh.

6. Hồ sơ đăng ký dự thi

Thí sinh dự thi phải nộp hồ sơ có đầy đủ các loại giấy tờ sau đây:

- (1) Đơn xin đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ (theo mẫu);
- (2) Công văn cử đi dự thi của cơ quan, đơn vị, tổ chức có thẩm quyền;
- (3) Bản sao có công chứng bằng, bằng điểm đại học, bằng cao đẳng, trung cấp (nếu có). Bằng tốt nghiệp đại học, bằng điểm do nước ngoài cấp phải có bản dịch kèm theo;
- (4) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của thủ trưởng cơ quan, tổ chức có thẩm quyền quản lý (theo mẫu 2C/TCTW-98);
- (5) Giấy chứng nhận đủ sức khỏe của Bệnh viện đa khoa cấp huyện trở lên;
- (6) Bản sao công chứng một trong các giấy tờ được ban hành gần nhất: Quyết định tuyển dụng, Hợp đồng lao động, Quyết định bổ nhiệm, Quyết định tăng lương;
- (7) Bản sao công chứng các giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên (nếu có);
- (8) Giấy xác nhận thâm niên công tác (bắt buộc đối với thí sinh ngành gần, ngành khác);
- (9) Ảnh 3x4 chụp trong năm 2021 (02 ảnh mặt sau ghi rõ họ và tên, ngày tháng năm sinh, ngành đăng ký dự thi);
- (10) Phiếu xác nhận đã nộp hồ sơ tuyển sinh (theo mẫu).

7. Thời gian, địa điểm phát hành và nhận hồ sơ dự thi

a) Thời gian phát hành và nhận hồ sơ

Thí sinh thuộc đối tượng học bổ sung kiến thức (ngành gần, ngành khác) nộp hồ sơ **trước ngày 28/8/2021**; thí sinh thuộc đối tượng chuyên ngành đúng nộp hồ sơ **đến hết ngày 10/9/2021**.

b) Địa điểm phát hành và nhận hồ sơ

Phòng 304 - Tòa Nhà A1, Học viện Chính trị khu vực II, số 99 đường Man Thiện, phường Hiệp Phú, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Mọi chi tiết xin liên hệ: Học viện Chính trị khu vực II, số 99 đường Man Thiện, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh; email: tuyensinh@hcma2.edu.vn; điện thoại: 028.38966.355 (bấm số 303), hoặc đồng chí Lê Thị Thùy Dung, chuyên viên Ban Quản lý đào tạo, điện thoại: 0967.740.217.

8. Thời gian học bổ sung kiến thức và ôn thi đầu vào (dự kiến)

- Thời gian học bổ sung kiến thức: Từ 06/9/2021 đến ngày 01/10/2021;
- Thời gian ôn thi tuyển sinh: Từ ngày 04/10/2021 đến ngày 13/10/2021;
- Thời gian tuyển sinh: Ngày 16 và 17/10/2021 (Thứ Bảy và Chủ Nhật).

9. Kinh phí thi tuyển

- Lệ phí hồ sơ tuyển sinh: 420.000 đ/thí sinh.
- Học phí ôn thi: 1.580.000 đ/thí sinh (Thí sinh thuộc diện miễn thi môn ngoại ngữ lệ phí ôn thi: 1.080.000 đ/thí sinh).
- Học phí bổ sung kiến thức: 500.000 đ/tín chỉ.

Thông tin chi tiết về tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ được cập nhật thường xuyên trên Cổng thông tin điện tử của Học viện II: <http://www.hcma2.hcma.vn> hoặc Fanpage tuyển sinh cao học: <http://www.facebook.com/tuyensinhcaohochv2>.

Nơi nhận:

- Ban GD Học viện CTQGHCM (để báo cáo),
- Bộ, Ban ngành TW,
- BTC tỉnh/thành ủy,
- BTC quận/huyện TP HCM,
- Trường Chính trị tỉnh, thành ủy,
- Các trường đại học, học viện, trường đào tạo cán bộ,
- Sở Nội vụ, Sở GD và ĐT các tỉnh, thành phố thuộc TW,
- Đăng website: hcma2.hcma.vn, fanpage,
- Lưu: VT, Ban QLĐT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quốc Dũng



Phụ lục I

DANH MỤC CÁC MÔN THI DỰ THI TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2021

TT	Môn thi Ngành	Cơ bản	Cơ sở ngành	Ngoại ngữ
1	Kinh tế chính trị	Triết học Mác - Lênin	Lịch sử các học thuyết kinh tế	Tiếng Anh (Bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam/A2 khung tham chiếu Châu Âu)
2	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Triết học Mác - Lênin	Lịch sử Việt Nam	
3	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	Triết học Mác - Lênin	Lý luận về Đảng và xây dựng Đảng	
4	Chính trị học	Triết học Mác - Lênin	Lịch sử tư tưởng chính trị	
5	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	Triết học Mác - Lênin	Lý luận chung về nhà nước và pháp luật	
6	Xã hội học	Triết học Mác - Lênin	Xã hội học đại cương	
7	Chính sách công	Triết học Mác - Lênin	Chính sách công	
8	Lãnh đạo học	Triết học Mác - Lênin	Những vấn đề cơ bản về lãnh đạo	
9	Pháp luật về quyền con người	Triết học Mác - Lênin	Luật Hiến pháp Việt Nam	
10	Quản lý kinh tế	Kinh tế học	Khoa học quản lý	
11	Kinh tế phát triển	Kinh tế học	Kinh tế phát triển	

PHỤ LỤC II

1. DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO CẤP CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ THEO KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÀNH CHO VIỆT NAM ĐƯỢC GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH CÔNG NHẬN

STT	Tên các cơ sở đào tạo
1	Học viện Báo chí và Tuyên truyền
2	Học viện An ninh nhân dân
3	Trường Đại học ngoại ngữ - Đại học quốc gia Hà Nội
4	Trường Đại học ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng
5	Trường Đại học ngoại ngữ - Đại học Huế
6	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
7	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
8	Trường Đại học Hà Nội
9	Trường Đại học Thái Nguyên
10	Trường Đại học Cần Thơ
11	Đại học Ngân hàng TP Hồ Chí Minh
12	Đại học Sài Gòn
13	Đại học Văn Lang
14	Đại học Trà Vinh
15	Đại học Vinh

2. BẢNG THAM CHIẾU QUY ĐỔI MỘT SỐ CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ 3/6 KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM ÁP DỤNG TRONG ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

(Kèm theo Thông tư số: 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Tiếng Anh

Cấp độ (CEFR)	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	Khung Châu Âu
3/6 (Khung VN)	4.5	450 PBT 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40	B1

(Các điểm số nêu trên là điểm tối thiểu cần đạt được)

Một số tiếng khác

Cấp độ (CEFR)	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Đức	Tiếng Trung	Tiếng Nhật
3/6 (Khung VN)	TRKI	DELFB1 TCF niveau 3	B1 ZD	HSK cấp độ 3	JLPT N4

Ghi chú: Đối với một số chứng chỉ quốc tế không thông dụng khác, cơ sở đào tạo cần gửi đến Bộ Giáo dục và Đào tạo cho ý kiến về việc quy đổi tương đương.

Các

PHỤ LỤC III
CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔ SUNG HOÀN CHỈNH KIẾN THỨC

Nhóm chuyên ngành	Các học phần bổ sung	Số tiết	Số tín chỉ	Ghi chú
1. Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật (Mã số: 83 80 106)				
Chuyên ngành gần	1. Lịch sử nhà nước và pháp luật thế giới	45	3	
	2. Lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam	45	3	
	3. Các học thuyết về nhà nước và pháp luật	30	2	
	4. Lý luận về nhà nước pháp quyền và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa	30	2	
2. Chính trị học (Mã số: 83 10 201)				
Chuyên ngành gần	1. Chính sách công cơ bản	30	2	
	2. Lãnh đạo công	30	2	
	3. Chính trị học đại cương	30	2	
	4. Khoa học quản lý	30	2	
Chuyên ngành khác	1. Kinh tế vĩ mô	45	3	
- Ngoài các học phần bổ sung như đối với nhóm chuyên ngành gần, học thêm 02 học phần sau:	2. Tâm lý học lãnh đạo, quản lý	30	2	
3. Quản lý kinh tế (Mã số: 83 40 410)				
Chuyên ngành gần	1. Khoa học quản lý	30	2	
	2. Quản lý nhà nước về kinh tế	30	2	
	3. Chính sách kinh tế	30	2	
Chuyên ngành khác	1. Kinh tế lượng	30	2	
- Ngoài các học phần bổ sung như đối với nhóm chuyên ngành gần, học thêm 01 học phần sau:				

Nhóm chuyên ngành	Các học phần bổ sung	Số tiết	Số tín chỉ	Ghi chú
4. Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước (Mã số: 83 10 202)				
Chuyên ngành gần	1. Lý luận Đảng và xây dựng Đảng	45	3	
	2. Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức	30	2	
	3. Đảng lãnh đạo các tổ chức trong hệ thống chính trị và các lĩnh vực đời sống	30	2	
	4. Lý luận chung về nhà nước và pháp luật	30	2	
Chuyên ngành khác - Ngoài các học phần bổ sung như đối với nhóm chuyên ngành gần, học thêm 02 học phần sau:	1. Đối tượng, phương pháp nghiên cứu môn học Xây dựng Đảng	30	2	
	2. Công tác dân vận của Đảng	30	2	
5. Chính trị học (Mã số: 83 10 201)				
Chuyên ngành gần	1. Lịch sử tư tưởng chính trị	45	3	
	2. Chính trị học đại cương	45	3	
	3. Thể chế chính trị thế giới đương đại	45	3	
	4. Chính trị học Việt Nam	45	3	
6. Lãnh đạo học				
Chuyên ngành gần	1. Nhập môn lãnh đạo học	30	2	
	2. Chính sách công	45	3	
	3. Tâm lý học xã hội	45	3	
Chuyên ngành khác - Ngoài các học phần bổ sung như đối với nhóm chuyên ngành gần, học thêm 02 học phần sau:	1. Khoa học quản lý	30	2	
	2. Chính trị học đại cương	30	2	
7. Kinh tế chính trị (Mã số: 83 10 102)				
Chuyên ngành gần	1. Kinh tế chính trị về chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh	30	2	

Nhóm chuyên ngành	Các học phần bổ sung	Số tiết	Số tín chỉ	Ghi chú
	2. Kinh tế chính trị về chủ nghĩa tư bản độc quyền	30	2	
	3. Tư tưởng kinh tế Hồ Chí Minh	30	2	
	4. Kinh tế chính trị về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	30	2	
8. Kinh tế phát triển (Mã số: 83 10 105)				
Chuyên ngành gần	1. Kinh tế vi mô	30	2	
	2. Kinh tế vĩ mô	30	2	
	3. Kinh tế phát triển	45	3	
	4. Kinh tế ngành	45	3	
9. Quản lý kinh tế (Mã số: 83 40 410)				
Chuyên ngành gần	1. Khoa học quản lý	30	2	
	2. Quản lý nhà nước về kinh tế	30	2	
	3. Chính sách kinh tế	30	2	
Chuyên ngành khác - Ngoài các học phần bổ sung như đối với nhóm chuyên ngành gần, học thêm 01 học phần sau:	1. Kinh tế lượng	30	2	
10. Chính sách công (Mã số: 83 40 402)				
Chuyên ngành gần	1. Chính sách công cơ bản	30	2	
	2. Lãnh đạo công	30	2	
	3. Chính trị học đại cương	30	2	
	4. Khoa học quản lý	45	3	
Chuyên ngành khác - Ngoài các học phần bổ sung như đối với nhóm chuyên ngành gần, học thêm 02 học phần sau:	1. Kinh tế vĩ mô	45	3	
	2. Tâm lý học lãnh đạo quản lý	30	2	

Nhóm chuyên ngành	Các học phần bổ sung	Số tiết	Số tín chỉ	Ghi chú
<i>11. Pháp luật về quyền con người</i>				
Chuyên ngành gần	1. Lý luận về nhà nước và pháp luật	30	2	
	2. Luật hiến pháp	45	3	
	3. Luật Hành chính và Luật Tổ tụng hành chính	45	3	
	4. Luật Hình sự và Luật Tổ tụng hình sự	45	3	
	5. Lý luận về quyền con người	30	2	
	6. Luật Công quốc tế	30	2	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CAO HỌC

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh sau đại học Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

Họ và tên: Nam ☐/ Nữ ☐

Ngày, tháng, năm sinh: Nơi sinh:

Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam:

Địa chỉ (dùng để thông báo kết quả):

Điện thoại liên hệ:

1. Bằng đại học:

Năm tốt nghiệp: Chuyên ngành:

Tại trường:

Hình thức đào tạo:; xếp loại tốt nghiệp:

(Đối với hệ chuyên tu phải có bằng trung cấp hoặc cao đẳng kèm theo)

2. Bằng đại học thứ 2 (nếu có):

Năm tốt nghiệp: Chuyên ngành:

Tại trường:

Hình thức đào tạo:; xếp loại tốt nghiệp:

3. Diện ưu tiên (nếu có):

4. Đăng ký tuyển sinh:

Ngoại ngữ: tiếng Anh.

Chuyên ngành:

Hình thức đào tạo (đánh dấu X): Tập trung ☐; Không tập trung: ☐

Tôi xin thực hiện đúng các quy định đối với thí sinh và nếu trúng tuyển sẽ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về đào tạo trình độ thạc sĩ của Học viện.

Ngày ... thángnăm 20...

Người làm đơn

(kí, ghi rõ họ và tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ HỌC BỔ SUNG KIẾN THỨC
DỰ THI TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

Kính gửi: Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh,

Họ và tên:

Ngày sinh:

Nơi sinh:

Cơ quan công tác:

Điện thoại liên lạc:

Địa chỉ liên hệ:

.....

Email:

1. Bằng tốt nghiệp đại học thứ nhất:

- Cơ sở đào tạo:

- Thời gian đào tạo: tháng - Tổng số tín chỉ (đơn vị học trình):.....

- Chuyên ngành:

- Năm tốt nghiệp:

- Xếp loại tốt nghiệp:

2. Bằng tốt nghiệp đại học thứ hai (nếu có):

- Cơ sở đào tạo:

- Thời gian đào tạo: tháng - Tổng số tín chỉ (đơn vị học trình):.....

- Chuyên ngành:

- Năm tốt nghiệp:

- Xếp loại tốt nghiệp:

Đăng ký học bổ sung kiến thức dự thi chuyên ngành:

Tôi xin thực hiện đúng các quy định của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đối với học viên lớp Bổ sung kiến thức dành cho các chuyên ngành gần, chuyên ngành khác với chuyên ngành dự thi tuyển sinh cao học.

Ngày..... tháng năm 20...

Người làm đơn

(ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN
Thâm niên công tác của học viên dự thi cao học

Đơn vị xác nhận:.....

Xác nhận đồng chí:

Sinh ngày:

Nơi sinh:.....

Chức vụ và đơn vị công tác:.....

.....
.....

Đã có thâm niên công tác..... năm trong lĩnh vực dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ thuộc chuyên ngành.....

Kính đề nghị Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh xét duyệt, đồng ý cho đồng chí
được dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành.....
.....

Trân trọng cảm ơn.

....., ngày....tháng....năm 20....

Đơn vị xác nhận
(Ký, đóng dấu)

Ảnh 4x6
(đóng dấu
giáp lai)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI

**Đánh giá năng lực ngoại ngữ bậc 3 Khung năng lực 6 bậc
dùng cho Việt Nam theo Khung tham chiếu Châu Âu**

Họ và tên:..... Nam /Nữ:.....

Ngày sinh:..... Nơi sinh:

Số giấy CMND/ Thẻ căn cước công dân:.....

Cấp ngày:/...../..... Nơi cấp:

Đơn vị học tập/ công tác:

Email:.....

Điện thoại:

Địa chỉ khi cần báo tin:

Đăng ký dự thi khóa đánh giá năng lực ngoại ngữ bậc 3 Khung năng lực 6 bậc
dùng cho Việt Nam theo Khung tham chiếu Châu Âu.

Thi tại Hội đồng thi: Học viện Chính trị khu vực II.

Ghi chú: Học viên nộp kèm Phiếu đăng ký này 01 bản sao CMND/ Thẻ căn cước
công dân và 01 ảnh 4x6;

....., ngày tháng năm 20...

NGƯỜI NHẬN ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐĂNG KÝ
(Ký và ghi rõ họ tên)

